TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ D
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2019/QĐDS- ST
Ngày 18-10-2019

V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Kiều Thị Uyên.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Trần Thị Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh B tham gia phiên họp: Ông Phan Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 349/2019/TLST- DS ngày 10 tháng 9 năm 2019, về việc Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp số: 09/2019/QĐST-VDS ngày 08 tháng 10 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Kim TH, sinh năm 1967; Thường trú: A17-P4, phường V, thành phố N, tỉnh N; tạm trú: Số 2B/11, khu phố T1, phường T, thị xã D, tỉnh B. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Minh T, sinh năm 1965; Thường trú: 196 Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, thành phố N, tỉnh N. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt;

2. Ông Lê Đ, sinh năm 1969; Thường trú: Khu phố 1, thị trấn TT, huyện B, tỉnh B. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt;

3. Ông Lê Hồng S, sinh năm 1972, Thường trú: Số 2B/11, khu phố T1, phường T, thị xã D, tỉnh B. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt;

4. Ông Lê Văn L, sinh năm 1974; thường trú: Số 74/11, khu phố T1, phường T, thị xã D, tỉnh B. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

- Tại đơn yêu cầu ngày 22/8/2019 và lời khai trong quá trình tố tụng bà Lê Kim TH trình bày:

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1941 là mẹ ruột của bà Lê Kim TH. Từ năm 2013 bà Phạm Thị N có dấu hiệu giảm sút về trí nhớ, không nhớ rõ tên các con và các sự việc xảy ra, không giao tiếp với mọi người. Đến năm 2017, bà Phạm Thị N không làm chủ

được hành vi của mình, không có khả năng nhận thức, mọi sinh hoạt cá nhân do các con chăm sóc.

Vì vậy, bà Lê Kim TH yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị N, sinh năm 1941 mất năng lực hành vi dân sự để bà Thịnh cùng gia đình thuận tiện trong việc thực hiện các giao dịch dân sự và yêu cầu Tòa án chỉ định bà Lê Kim TH là người giám hộ của bà Phạm Thị N vì cha bà là ông Lê Khắc V đã chết năm 2011, anh trai cả là ông Lê Minh T là người giám hộ đương nhiên theo quy định pháp luật nhưng hiện nay ông Lê Minh T ở xa, sức khỏe yếu không có đủ điều kiện để giám hộ cho bà Phạm Thị N. Yêu cầu chỉ định người giám sát việc giám hộ là ông Lê Hồng S là con thứ tư của bà Phạm Thị N vì hiện nay ông Lê Hồng S đang ở cùng và trực tiếp chăm sóc bà Phạm Thị N.

- Tại bản tự khai ngày 13/9/2019, ngày 19/9/2019 và lời khai trong quá trình tố tụng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Lê Minh T, ông Lê Đ, ông Lê Hồng S, ông Lê Văn L thống nhất trình bày:

Các ông, bà là con ruột của bà Phạm Thị N và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất với lời trình bày của bà Lê Kim TH về việc tình hình sức khỏe, thời gian mắc bệnh và bệnh tình hiện tại của bà Phạm Thị N. Nay bà Lê Kim TH yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị N bị mất năng lực hành vi dân sự thì các các ông, bà đồng ý.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất đề nghị Tòa án xác định con thứ hai của bà Phạm Thị N là bà Lê Kim TH là người giám hộ cho bà Phạm Thị N trong trường hợp Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị N mất năng lực hành vi dân sự vì con trai cả của bà Phạm Thị N là ông Lê Minh T hiện nay ở xa, sức khỏe yếu nên không đủ điều kiện để làm người giám hộ đương nhiên cho bà Phạm Thị N. Đồng thời, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định chỉ định ông Lê Hồng S là con thứ 4 của bà Phạm Thị N là người giám sát việc giám hộ cho bà Phạm Thị N.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 528/KL-VPYTW ngày 27/9/2019 của Viện pháp y Tâm thần trung ương Biên Hòa, kết luận:

+ Về y học: Đương sự bị bệnh "Mất trí nhớ trong bệnh Alzheimer khởi phát muộn" (F00.15 - ICD.10)

+ Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

+ Quá trình giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến ngày mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký được phân công đã tiến hành tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, chưa có vi phạm nào.

+ Ý kiến về nội dung vụ việc: Lời trình bày và các chứng cứ, tài liệu do người yêu cầu cung cấp và tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập phù hợp với quy định của pháp luật, có đủ căn cứ để tuyên bố bà Phạm Thị N, sinh năm 1941; địa chỉ: Số 2B/11, khu phố T1, phường T, thị xã D, tỉnh B mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định bà Lê Kim TH là người giám hộ cho bà Phạm Thị N, chỉ định ông Lê Minh T là người giám sát việc giám hộ. Đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về tố tụng: Người yêu cầu bà Lê Kim TH và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Minh T, ông Lê Đ, ông Lê Hồng S, ông Lê Văn L có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ Điều 228, Điều 361 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Bắt đầu từ năm 2013 bà Phạm Thị N, sinh năm 1941 có dấu hiệu giảm sút về trí nhớ, không nhớ rõ tên các con và các sự việc xảy ra, không giao tiếp với mọi người. Đến năm 2017, bà Phạm Thị N không có khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, mọi sinh hoạt cá nhân do các con chăm sóc.

[3] Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai của đương sự kết hợp với chứng cứ là Kết luận giám định pháp y tâm thần số 528/KL-VPYTW ngày 27/9/2019, của Viện Pháp Y Tâm Thần Trung ương Biên Hòa kết luận:

+ Về y học: Đương sự bị bệnh "Mất trí nhớ trong bệnh Alzheimer khởi phát muộn" (F00.15 - ICD.10)

+ Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay, đương sự mất năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bà Phạm Thị N, sinh năm 1941 là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

Vì vậy, yêu cầu của bà Lê Kim TH là phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự, khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Về người giám hộ cho bà Phạm Thị N: Theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì người giám hộ đương nhiên của bà Phạm Thị N là con trai cả - ông Lê Minh T nhưng ông Lê Minh T hiện nay sức khỏe yếu và ở xa bà Phạm Thị Thị Nhẫn không có đủ điều kiện để làm giám hộ và tất cả các đương sự đều đồng ý chỉ định bà Lê Kim TH, con thứ 2 là người giám hộ cho bà Phạm Thị N, bà Thịnh cũng đồng ý, chấp thuận làm người giám hộ cho bà Nhẫn. Xét, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Tòa án ghi nhận về việc chỉ định bà Lê Kim TH là người giám hộ cho bà Phạm Thị N.

[5] Về người giám sát việc giám hộ: Theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì người giám sát việc giám hộ là người thân thích của bà Phạm Thị N. Tại văn bản trình bày ý kiến của ông Lê Minh T và văn bản thỏa thuận người giám hộ, người giám sát việc giám hộ các đương sự thống nhất chọn người giám sát việc giám hộ là ông Lê Hồng S là con thứ 4 của bà Phạm Thị N, ông Thắng cũng đồng ý, chấp thuận làm người giám sát việc giám hộ cho bà Nhẫn. Xét, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Tòa án ghi nhận về việc chỉ định ông Lê Hồng S là người giám sát việc giám hộ cho bà Phạm Thị N.

Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 22, Điều 47, Điều 49, Điều 51, Điều 53 và Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 27 và các Điều 371, Điều 376 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 37, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Lê Kim TH.

1.1. Tuyên bố bà Phạm Thị N, sinh năm 1941; địa chỉ: Số 2B/11, khu phố T1, phường T, thị xã D, tỉnh B là người mất năng lực hành vi dân sự.

1.2. Chỉ định bà Lê Kim TH, sinh năm 1967; Thường trú: A17-P4, phường V, thành phố N, tỉnh N; tạm trú: Số 2B/11, khu phố T1, phường T, thị xã D, tỉnh B là người giám hộ cho bà Phạm Thị N, sinh năm 1941.

1.3. Chỉ định ông Lê Hồng S, sinh năm 1972, Thường trú: Số 2B/11, khu phố T1, phường T, thị xã D, tỉnh B là người giám sát việc giám hộ cho bà Phạm Thị N, sinh năm 1941

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Kim TH phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0029239 ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh B.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có thể bị Viện kiểm sát kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã D (01);
- THA thị xã D (01);
- Đương sự (02);
- Lưu: VT, HSVA (02).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Kiều Thị Uyên